

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3249/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

AN QLDA ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH
CÔNG NGHIỆP & PTNT KHÁNH HOÀ

ĐẾN Số: 2187
Ngày: 28/11/17
huyện:
số hồ sơ số:

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường số 4
(đoạn từ đường số 23 đến đường số 28), giai đoạn 2,
Khu vực phía Tây đường Lê Hồng Phong,
phường Phước Long, thành phố Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/7/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh V/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu tái định cư Lê Hồng Phong III, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh V/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu đô thị Hoàng Long, phường Phước Long, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 28/10/2010 của UBND tỉnh V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường số 4 Khu dân cư Tây



Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28)- giai đoạn I;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-GTTL ngày 31/8/2011 của Ban QLDA ĐTXD Các công trình NN&PTNTL Khánh Hoà V/v phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán công trình: Đường số 4 Khu dân cư Tây Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28) - giai đoạn I;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-GTTL ngày 15/5/2014 của Ban QLDA ĐTXD Các công trình NN&PTNTL Khánh Hoà V/v phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán điều chỉnh công trình: Đường số 4 Khu dân cư Tây Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28) - giai đoạn I;

Căn cứ Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường số 4 (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28), phía Tây đường Lê Hồng Phong - thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 16/9/2016 V/v phê duyệt đề án kiểm tra, tính toán và khớp nối thoát nước mưa phía Tây đường Lê Hồng Phong và khu vực sân bay Nha Trang.

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh V/v phê duyệt thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật khung Khu trung tâm đô thị Thương mại - Dịch vụ - Tài chính - Du lịch Nha Trang, thành phố Nha Trang.

Xét Báo cáo kết quả thẩm định số 4076/SXD-HTKT ngày 23/10/2017 của Sở Xây dựng; cùng hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình đường số 4 (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28) - giai đoạn 2, phía Tây đường Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang do Công ty Cổ phần Tư vấn T27 lập tháng 9 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường số 4 (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28) - giai đoạn 2, phía Tây đường Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường số 4 (đoạn từ đường số 23 đến đường số 28) - giai đoạn 2, phía Tây đường Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Nhằm hoàn thiện giao thông đô thị, kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, từng bước góp phần phát triển hệ thống giao thông cho phụ vực phía Tây thành phố Nha Trang và giảm tải cho trục đường Lê Hồng Phong hiện nay đang quá tải.

- Tạo động lực phát triển kinh tế xã hội cho khu vực phía Tây thành phố Nha Trang.

4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Chi tiết tại hồ sơ BCNCKT do Công ty Cổ phần Tư vấn T27 lập kèm theo Tờ trình số 657/TTr-BQLNN ngày

12/9/2017 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Nội dung chính như sau:

a) Đường giao thông: Đường chính khu vực, cấp III; tốc độ thiết kế 50km/h.

- Chiều dài tuyến đường khoảng: 803,40m; điểm đầu xây dựng đoạn 2 tại Km3+170 - tọa độ X= 1351972,376; Y = 601384,231; điểm cuối xây dựng đoạn 2 tại Km3+973,40 - tọa độ X = 1351301.508; Y= 601825.187.

- Tải trọng thiết kế mặt đường cho trục xe 10T; kết cấu áo đường sử dụng mặt đường cấp cao A1, với mô đun đàn hồi yêu cầu tối thiểu $E_{vc} \geq 155$ Mpa:

+ Lớp mặt đường: Sử dụng 1 lớp bê tông nhựa chặt 12,5 dày 5cm và lớp BTN chặt 19 dày 7cm.

+ Lớp móng trên CPĐ dầm loại 1 Dmax 25 dày 15cm.

+ Lớp móng dưới CPĐ dầm loại 2 Dmax 37,5 dày 26cm.

+ Lớp đáy móng: Độ chặt $K \geq 0,98$, dày 30cm.

- Trắc ngang đường: 22,5m (phần xe chạy: $2 \times 5,25m = 10,5m$; vỉa hè: $2 \times 6,00m = 12,0m$).

- Vỉa hè: Xây dựng hoàn thiện vỉa hè: Đắp đất lè đầm chặt K95, lớp đệm BT đá 2x4 mác 100 dày 10cm, lát gạch vỉa hè BTXM kích thước 300x300 & 300x600 dày 5cm, dốc ngang lè 1,5% hướng vào đường.

- Xây dựng hệ thống bó vỉa bằng BT đá 1x2 M250 đổ tại chỗ, khe co giãn rộng 1cm cách khoảng 3m, gồm các loại sau:

+ Bó vỉa thông thường: có dạng vát 13x30cm, xe 2 bánh có thể lên xuống dễ dàng.

+ Bó vỉa hạ thấp: bố trí tại các vị trí dự kiến xe ô tô vào ra, ứng với các vị trí vỉa hè thiết kế cho xe lên xuống.

- Bán kính cong của bó vỉa tại ngã ba, ngã tư có $R = 8m - 10m$.

* Cây xanh

- Cây trồng loại cây Bằng Lăng tím, trồng cách khoảng 12m /1cây.

- Lỗ trồng cây KT(1,2x1,2) đúc tại chỗ BT đá 1x2 mác 150, dày 10cm, cao 30cm.

* Hệ thống an toàn giao thông:

- Hệ thống sơn đường, biển báo tuân thủ theo Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

- Biển báo được cắm sát bó vỉa. Bố trí các biển báo nguy hiểm, hướng dẫn, chỉ đường.

- Vạch sơn được kẻ ở tim đường, phân làn các hướng xe chạy. Tại các ngã tư, ngã ba, bố trí vạch sơn cho người đi bộ qua đường.

* Xử lý nền và vượt nổi hẻm 404 Lê Hồng Phong:



- Xử lý nền: Đào thay đất xấu bằng cát: sâu 2m, dài 4m, rộng 22,50m.
- Vuốt nổi đường hẻm hai bên:
 - Bên trái: Nền đường đắp cao $h = 1,70\text{m}$, vuốt dốc 4% dài 42m; xây tường chắn dài 5m kết hợp làm bậc cấp, ram dốc lên xuống và lắp đặt hệ thống thu nước mặt vào hệ thống cống dọc trên đường số 4.
 - Bên phải: Mở ngã 3 vuốt nổi vào đường bê tông hiện hữu rộng 3,5m, nền rộng 5m, dài 27m.

* Cống kỹ thuật

Để tránh phải đào ngang nền đường, thiết kế lắp đặt các cống bản $\text{KD}(1 \times 1,5\text{m})$, chiều dài cống bằng bề rộng lòng đường +2m mỗi bên. Hai đầu cống bố trí 2 hố để luôn cấp KT, bên trên đập đan BTCT.

b) Hệ thống thoát nước mưa:

- Từ đường số 23 đến đường số 25: Đường cống dọc BTCT D600 (HT1 - HT13).
 - Tại ngã giao giữa đường số 04 và đường số 25 xây dựng 1 đoạn cống hộp $2(2,7 \times 2,5)$ chờ sẵn để sau này khớp nối các dự án liên quan.
 - Từ đường số 25 đến đường N4: Đường cống dọc BTCT D800 (HT13 - HT24).
 - Từ đường N4 đến đường số 28: Đường cống dọc BTCT D1000 (HT24 - HT32).
- Và từ HT32 - HT 33: đầu nối vào hố thu PH17 sau giếng tách GT16 tuyến cống thoát nước mưa trên đường số 28.

* Tải trọng thiết kế cống:

- Cống băng đường: H30.
- Cống dọc trên vỉa hè: H10.
- Dốc dọc cống thiết kế tối thiểu = 0,2%.
- * Ống cống: Dùng loại cống BT ly tâm miệng bát đúc sẵn ở xưởng.
 - Cống dọc dùng gói cống BTCT đúc sẵn đá 1×2 mác 200, đoạn cống dài 5m đặt 1 gói ở giữa.
 - Cống ngang đường móng cống dùng loại móng băng đá 2×4 mác 150 đổ tại chỗ.

* Kết cấu hố thu hộp nối :

- + Móng, thành hố BT đá $2 \times 4 \# 200$ đổ tại chỗ, đà kiềng BTCT đá $1 \times 2 \# 300$ đổ tại chỗ
- + Nắp đan, đan chìm BTCT đá $1 \times 2 \# 300$ đúc sẵn lắp ghép.
- + Hộp thu nước BT đá 1×2 mác 300 trên lắp lưới chắn rác, lắp 2 van lật 1 chiều.

* Kết cấu công hợp: BTCT đá 1x2 mác 300 đổ tại chỗ.

c) Hệ thống thoát nước thải: Để tránh việc đào ngang đường số 4 sau này đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chính của thành phố, trong đề án này chỉ thiết kế đầu nối từ các QT46; QT48; QT50; QT51; QT52; QT53; QT54; QT56 vào đến mép trong vỉa hè trên đường số 4 để sau này các dự án đầu nối vào.

Nâng thành hố các ga thu từ QT46 đến QT58 đến cao độ hoàn thiện mặt đường bình quân 30cm.

d) Hệ thống điện chiếu sáng:

- Lắp dựng 26 vị trí cột đèn chiếu sáng cao 11m trên vỉa hè.

- Lắp dựng 24 vị trí cột đèn chiếu sáng trang trí trên vỉa hè.

- Loại đèn sử dụng trong công trình:

+ Đèn Led 150/120W và 15W lắp trên các cột 11m: 26 bộ Led 150/120W và 26 bộ 15W.

+ Đèn trang trí 15W lắp trên các cột trang trí: 24 bộ Led.

- Tổng công suất đặt yêu cầu là 4,650kW.

- Nguồn cung cấp điện cho hệ thống chiếu sáng: lấy từ 2 cột chiếu sáng T.2-B.27 và T.2-C.40 hiện có theo hồ sơ điện chiếu sáng đường 4 (đoạn từ đường số 6 đến đường số 23).

- Tổng chiều dài tuyến cáp ngầm hạ áp cấp nguồn chiếu sáng là 845m.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần Tư vấn T27.

6. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Huỳnh Hùng.

7. Địa điểm xây dựng: phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

8. Diện tích sử dụng đất: 18.094,24m².

9. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 2 bước.

11. Phương án xây dựng: Công trình được xây dựng và quản lý theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư, các quy chuẩn, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành liên quan. Chi tiết tại hồ sơ BCNCKT do Công ty Cổ phần Tư vấn T27 lập kèm theo Tờ trình số 657/TTr-BQLNN ngày 12/9/2017 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Giá trị tổng mức đầu tư: **26.998.953.000 đồng** (bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, chín trăm năm mươi ba ngàn đồng).

12.1. Phần ngân sách tỉnh: **16.594.661.712 đồng** (bằng chữ: Mười sáu tỷ, năm trăm chín mươi bốn triệu, sáu trăm sáu mươi một nghìn, bảy trăm mười hai đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	13.575.341.137 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	291.252.773 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	780.003.524 đồng
- Chi phí khác:	781.112.312 đồng
- Chi phí dự phòng:	1.166.951.965 đồng

12.2. Phần kinh phí thuộc nhiệm vụ chi của nhà đầu tư - đoạn qua Khu đô thị Hoàng Long từ đường số 23 đến đường số 25 dài khoảng 350m (theo biên bản cuộc họp ngày 20/4/2017 giữa Ban QLDA Đầu tư XD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng & Địa chất UPGC): **10.404.291.330 đồng** (bằng chữ: Mười tỷ, bốn trăm lẻ bốn triệu, hai trăm chín mươi một nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	8.430.218.573 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	180.866.508 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	573.818.780 đồng
- Chi phí khác:	487.748.078 đồng
- Chi phí dự phòng:	731.639.393 đồng

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh và nhiệm vụ chi của nhà đầu tư Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng & Địa chất UPGC.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2017 đến năm 2018.

15. Thời gian sử dụng công trình: Năm 2018.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện công trình theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3,
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HM, CN, TH.



Lê Đức Vinh